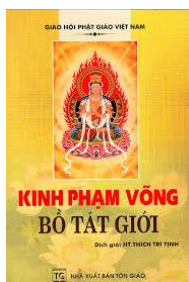


Phật Thuyết

Kinh Phạm Võng

Phẩm Bồ Tát Tâm Địa



HT Trí Tịnh dịch

---o0o---

Nguồn

<http://www.tangthuphathoc.net>

Chuyển sang ebook 02-11-2014

Người thực hiện :

Nguyễn Ngọc Thảo - thao_ksd@yahoo.com.vn

Tuyết Nhung - tuyetnhungbc1617@yahoo.com.vn

Dũng Trần - dungxtr2004@gmail.com

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)

Mục Lục

- I. LÔ XÁ NA PHẬT
- II. THÍCH CA MÂU NI PHẬT
- III. ĐỨC PHẬT KIẾT BỒ TÁT GIỚI

- IV. MƯỜI GIỚI TRỌNG
- V. ĐỨC PHẬT KẾT RĂN
- VI. 48 ĐIỀU GIỚI KHINH
- VII. TỔNG KẾT
- VIII. LƯU THÔNG
- IX. KỆ KHEN NGỢI GIỚI PHÁP
- X. PHẦN HỒI HƯỚNG

---o0o---

KINH PHẠM VÕNG - NGHI TỤNG GIỚI BỒ-TÁT

Bài Tán Lư Hương

Lò Hương vừa ngún chiên đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết-tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam-Mô Phạm-Võng Giáo-Chủ Lô-Xá-Na Phật. (3 lần)

---o0o---

Bài Kệ Khai Kinh

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm màu
Ngàn muôn ức kiếp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy xin vâng giữ
Chân Nghĩa Như-Lai hiểu thật sâu.
Nam-Mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. (3 lần)
Chúng thọ Bồ-Tát giới lắng nghe !
Quy-mạng Lô-Xá-Na,
Mười phương Kim-Cương Phật.
Đảnh lễ Đức Di-Lặc

Sẽ hạ-sanh thành Phật
Nay tụng ba tụ giới
Bồ-Tát đều cùng nghe.
Giới như đèn sáng lớn
Soi sáng đêm tối tăm.
Giới như gương báu sáng
Chiếu rõ tất cả pháp.
Giới như Châu Ma-Ni
Rưới của giúp kẻ nghèo.
Thoát khổ mau thành Phật
Chỉ giới này hơn cả.
Vì thế nên Bồ-Tát
Phải tinh-tấn giữ-gìn.

Già chết gần kề, Phật-Pháp sắp diệt, chư Đại-Đức (Đại-chúng, chư Phật-Tử) vì muốn đăc đạo nên nhất tâm cần cầu tinh tấn. Chư Phật do nhất tâm cần cầu tinh-tấn nên đăng chứng quả vô-thượng chánh-giác, huống là các pháp lành khác.

Nhân lúc còn mạnh khỏe, các Ngài phải gắng sức siêng tu pháp lành. Đâu nên chẳng gấp cầu đạo lại chần chờ đợi già yếu. Còn mong mỗi thú vui gì ?

Ngày nay đã qua.

Mạng sống giảm lần,

Như cá cạn nước.

Nào có vui chi !!

Hỏi : Chúng nhóm chưa ? (Vị tụng giới hỏi)

Đáp : Chúng đã nhóm. (Vị tri-sự đăp).

Hỏi : Hòa-hiệp chăng ?

Đáp : Hòa-hiệp.

Hỏi : Chúng nhóm họp để làm gì ?

Đáp : Thuyết giới bồ-tát.

Hỏi : Người chưa thọ giới Bồ-Tát và người không thanh-tịnh ra chưa ?

Đáp : Trong đây không có người chưa thọ giới Bồ-Tát và người không thanh-tịnh.

(Nếu có thì bảo ra rồi đáp rằng : – Người chưa thọ giới Bồ-Tát và không thanh-tịnh đã ra).

Hỏi : Có bao nhiêu vị Bồ-Tát khiếm-diện thuyết-dục và thanh-tịnh ?

Đáp : Trong đây không có Bồ-Tát khiếm-diện thuyết-dục và thanh-tịnh.

(Nếu có thì ra thuyết-dục. Nên ra thưa : – Chư Đại-Đức lắng nghe cho. Tôi là Bồ-Tát ... có lãnh giữ dục cho Bồ-Tát ... những việc làm đúng pháp của Tăng, Bồ-Tát ... giữ dục và thanh-tịnh).

Chư Đại-Đức ! (Đại-chúng, chư Phật-Tử) Chắp tay chí tâm lắng nghe ! – Nay tôi sắp tụng lời tựa về pháp Đại-Thừa của Chư Phật. Đại-chúng lắng-lặng lắng nghe. Trong đây vị nào biết mình có tội phải sám-hối. Sám-hối thời được an vui. Không sám-hối thì tội lỗi càng thêm nặng. Người không có lỗi thời yên lặng. Vì yên lặng nên biết đại-chúng thanh-tịnh.

Chư Đại-Đức (Đại-chúng, chư Phật-Tử) lắng nghe ! Sau khi đức Phật diệt-độ, trong thời mạt-pháp, nên phải tôn kính Ba-La-Đề-Mộc-Xoa. Ba-La-Đề-Mộc-Xoa chính là giới pháp này. Trì giới này thời như đi đêm tối gặp đèn sáng, như người nghèo được của báu, như bệnh được lành, như người tù được thả, như kẻ đi xa được về nhà . Nên biết rằng giới-pháp này là đức Thầy sáng-suốt của đại-chúng, không khác đức Phật còn ở đời. Nếu không có lòng sợ tội, thời tâm lạnh khó nảy nở. Cho nên trong Kinh có lời dạy : – Chớ xem thường lỗi nhỏ mà cho là không hại, giọt nước dầu nhỏ mà lần đầy cả chum lớn. Lúc tạo tội chừng trong giây phút, mà phải nghìn muôn năm chịu khổ nơi địa-ngục. Một phen bị đọa-lạc mất thân người, thời muôn đời khó đặng lại. Sắc trẻ không dùng, dường như ngựa chạy. Mạng người vô-thường, mau hơn nước dốc. Ngày nay dầu còn, khó bảo-đảm được ngày mai. Đại chúng, mỗi người nên nhất tâm cần cầu tinh tấn. Chớ biếng-nhác trễ lười, phóng túng ngủ nghỉ. Ban đêm phải nhiếp tâm niệm Phật tham-thiền, chớ để thời gian luống qua vô-ích, mà sau này phải ăn-năn. Đại-chúng mỗi người nên nhất tâm cung-kính y theo giới này, như pháp tu-hành, cần nên học tập.

Chư Đại-Đức ! (Đại-chúng, chư Phật-Tử) nay là ngày thứ mười lăm có trăng (mười bốn không trăng), làm phép Bồ-Tát tụng Bồ-Tát giới. Đại chúng nên nhất tâm nghe kỹ.

Ai có tội thời phát lồ. Người không tội thời im-lặng. Vì im-lặng nên biết Đại-chúng thanh-tịnh, có thể tụng giới Bồ-Tát. Tội đã tụng lời tựa của giới Bồ-Tát rồi.

Nay xin hỏi Đại-chúng đây được thanh tịnh không ? (hỏi 3 lần)

Thưa Đại-chúng ! Trong đây thanh-tịnh, vì im-lặng. Việc này xin nhận biết như vậy.

Nam-Mô Phạm-Võng Hội-Thượng Phật Bồ-Tát. (3 lần)

---o0o---

I. LÔ XÁ NA PHẬT

Bấy giờ, đức Phật Lô-Xá-Na vì trong đại-chúng lược giảng “Tâm-Địa” như chùng đầu sợi lông trong số trăm nghìn hằng-hà-sa bất-khả-thuyết pháp-môn.

Ngài kết “Tâm-Địa đây chính là lời của tất cả Phật thời quá-khứ đã giảng, tất cả Phật thời vị-lai sẽ giảng và tất cả Phật thời hiện-tại đương giảng. Cũng là pháp-môn mà tất cả Bồ-Tát đã học, sẽ học và đương học.

Ta đã từng trăm A-Tăng-Kỳ kiếp tu-tập tâm-địa này, do đó ta được hiệu là Lô-Xá-Na. Chư Phật ! Các Ngài đem lời giảng của ta đây hầu mở con đường tâm-địa cho hết thảy chúng-sanh”.

Liên đó, từ trên Tòa Thiên-Quang Sư-Tử rục-rỡ nơi thế-giới Liên-Hoa Đài-Tạng, đức Phật Lô-Xá-Na phóng ra những tia sáng. Trong tia sáng ấy có tiếng nói với chư Phật đang ngự trên nghìn cánh sen báu : “Các Ngài thọ-trì phẩm Tâm-Địa Pháp-Môn của ta đây, rồi tuần tự đem giảng lại cho nghìn trăm ức Thích-Ca cùng tất cả chúng-sanh. Ai nấy đều nên thọ-trì đọc tụng và nhất-tâm vâng làm”.

Sau khi lãnh-thọ phẩm Tâm-Địa Pháp-Môn, chư Phật đang ngự trên nghìn cánh sen báu cùng nghìn trăm ức đức Thích-Ca đồng đứng dậy rời khỏi tòa Sư-Tử. Toàn thân của các Ngài chiếu ra vô-số tia sáng. Trong mỗi tia sáng ấy đều hóa hiện vô-lượng đức Phật, đồng thời tung lên vô-lượng hoa đẹp xanh, vàng, đỏ, trắng để cúng-dường đức Phật Lô-Xá-Na. Cúng-dường xong, chư Phật từ tạ trở về.

Khi rời khỏi thế-giới Liên-Hoa Đài-Tạng, chư Phật vào chánh-định thể tánh hư-không hoa-quang, mỗi Ngài trở lại chốn cũ, dưới cội Bồ-Đề nơi cõi Diêm-Phù.

Sau khi ra khỏi chánh-định thể-tánh hư-không hoa-quang, đức Phật mới ngự trên tòa Kim-Cương Thiên-Quang-Vương và Diệu-Quang-Đường mà giảng về Thập Thế-Giới-Hải.

Rồi đức Phật giảng pháp Thập-Trụ nơi cung Đế-Thích, giảng pháp Thập-Hạnh nơi cung trời Diệm-Ma, giảng pháp Thập Hôi-Hướng nơi cung trời Đâu-Xuất, giảng pháp Thập Thiên-Định nơi cung trời Hóa-Lạc, giảng pháp Thập-Địa nơi cung Trời Tha-Hóa, giảng pháp Thập Kim-Cương cõi Sơ-Thiên, giảng pháp Thập-Nhẫn nơi cõi Nhị-Thiên, giảng pháp Thập-Nguyện nơi cõi Tam-Thiên, và sau cùng ở Tứ-Thiên nơi cung của Đại-Tự-Tại Thiên-Vương, đức Phật giảng Phẩm Tâm-Địa Pháp-Môn mà thừa trước đức Phật Lô-Xá-Na đã giảng ở thế-giới Liên-Hoa Đài-Tạng. Tất cả nghìn trăm ức đức Thích-Ca ở nơi Thế-giới của mình đều giảng nói như thế cả. (Như trong phẩm “Hiền Kiếp” đã nói).

---o0o---

II. THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, từ lúc sơ khởi hiện thân nơi Thế Giới Liên Hoa Đại Tạng, rồi qua phương Đông đến tại cung của Thiên Vương, diễn nói kinh “Ma thọ Hóa”. Sau đó Ngài giáng sinh nơi cõi Nam Diêm Phù Đề tại nước Ca tỳ La, vua Bạch Tịnh là thân phụ, và hoàng hậu Ma gia là sinh mẫu, nữ danh của Ngài là Tất Đạt Đa.

Xuất gia bảy năm, ba mươi tuổi thành đạo, hiệu Ngài là Thích Ca Mâu Ni Phật.

Từ Bảo Tòa Kim Cương Hoa Quang nơi đạo tràng Tịch diệt nhân đến nơi của Đại Tự Tại Thiên Vương, trong mười nơi ấy đức Phật tuàn tự ngữ đến thuyết pháp.

Lúc đó nhân khi xem bảo tràng lưới của Đại Phạm Thiên Vương, đức Phật vì đại chúng mà giảng kinh Phạm Võng.

Ngài dạy rằng : Vô lượng thế giới dường như lỗ lưới. Mỗi thế giới đều khác nhau cả, khác nhau đến số vô lượng. Giáo pháp của Phật cũng như vậy .

Đức Phật đã tám nghìn lần đến thế giới Ta bà này, ngự trên bảo tòa bảo tòa kim Cương Hoa Quang nhân đến ngự nơi cung của Đại Tự Tại Thiên Vương, lược giảng “ tâm Địa Pháp Môn” cho cả thầy đại chúng trong những pháp hội ấy.

Sau đó từ cung của Thiên Vương, Đức Phật trở xuống ngự dưới cõi Bồ đề nơi cõi Diêm Phù, vì tất cả chúng sinh trên quả đất này, hạng người phạm phu tối mà giảng một giới pháp kim cương Quang Minh Bảo giới. Giới Pháp này là lời thường trì tụng của Phật Lô Xá Na, khi Ngài mới phát Bồ Đề tâm trong thời kỳ tu nhân của Ngài. Giới pháp này cũng chính là bốn nguyên của tất cả Phật, là bốn nguyên của tất cả Bồ Tát và là chủng tử của Phật tánh.

Tất cả chúng sinh đều có Phật Tánh. Tất cả ý thức , sắc, tâm, là tình là tâm đều vào trong phạm vi giới pháp Phật tánh. Vì chắc chắn thường có chính nhân, nên chắc chắn Pháp thân thường trụ.

Mười Ba La Đề Mộc xoa như thế xuất hiện trong đời. Giới pháp này là chỗ kính trọng của tất cả chúng sanh trong ba thuở.

Giờ đây, đức Phật sẽ vì trong đại chúng này mà giảng lại Giới phẩm vô tận tạng, là Giới Phẩm của tất cả chúng sinh, bốn nguyên tự tánh thanh tịnh.

Nay ta là Lô Xá Na

Đương ngồi trên đài Liên Hoa.

Trên nghìn cánh sen đơm vòng.

Mỗi cánh sen trăm ức cõi.

Một cõi một Phật Thích Ca

Đều ngồi dưới cội Bồ Đề

Đồng thời thành chánh giác đạo.

Nghìn trăm ức Phật như vậy

Lô xá na là bốn thân.

Nghìn trăm ức Phật Thích Ca

Đều đem theo vi trần chúng

Cùng nhau đến tại chỗ ta

Để nghe ta tụng Phật giới,

Ta liền giảng môn Cam Lộ

Bây giờ nghìn trăm ức Phật,

Trở về đạo tràng của mình,

Đều ngồi nơi cội Bồ đề

Tụng mười trọng bốn mươi tám

Giới của bốn sư Xá Na,

Giới như vàng nhật nguyệt sáng,

Cũng như chuỗi bảo ngọc châu

Chúng Bồ Tát như vi trần

Do giới này mà thành Phật,

Đây là Đức Xá Na tụng

*Ta đây cũng tụng như vậy.
Các ông tân học Bồ Tát
phải cung kính thọ trì giới!
Khi thọ trì giới này rồi
Nên truyền lại cho chúng sanh,
lắng nghe ta đang trì tụng
Pháp Ba La Đề Mộc Xoa
Là giới tạng trong Phật Pháp
Đại chúng lòng nên tin chắ :
Các người là Phật sẽ thành
Ta đây là Phật đã thành
Thường có lòng tin như vậy
Thời giới phẩm đã trọn vẹn
Tất cả những người có tâm
Đều nên nhiếp hộ Phật giới
Chính là vào hàng chư Phật.
Đã đồng hàng bậc Đại giác
Mới thật là con chư Phật
Đại chúng đều nên cung kính,
Chí tâm nghe lời ta tụng.*

---o0o---

III. ĐỨC PHẬT KIẾT BỒ TÁT GIỚI

Thử ấy, đức Phật Thích Ca Mâu Ni lúc mới thành đạo vô thượng chánh giác, trong khi ngồi dưới cội Bồ Đề, Ngài bắt đầu kiết Bồ Tát Giới . Ngài dạy rằng:

Hiếu thuận với cha mẹ, sư tăng, Tam-Bảo. Hiếu thuận là pháp chỉ đạo. Hiếu gọi là giới, cũng gọi là cấm giới.

Liền đó từ nơi kim khẩu đức Phật phóng ra vô lượng tia sáng. Bây giờ có đến trăm vạn ức đại chúng, các Bồ Tát, mười tám Phạm Thiên, sáu cõi trời Dục, mười sáu Đại Quốc Vương đồng chấp tay chí tâm nghe đức Phật tụng giới pháp đại thừa của tất cả chư Phật.

Đức Phật nói với các vị Bồ Tát rằng :

Nay ta cứ mỗi nửa tháng tự tụng giới pháp của chư Phật. Tất cả hàng Bồ Tát sơ phát tâm, nhứt đến các Bồ Tát Thập Phát Thú, Thập Trưởng Dưỡng, Thập Kim Cương, Thập Địa cũng tụng giới ấy. Vì thế nên giới quang từ miệng ta phóng ra. Phóng ra là vì có nguyên do, chớ chẳng phải vì vô cớ. Giới quang ấy chẳng phải màu xanh, vàng, đỏ, trắng và đen; chẳng phải sắc pháp cũng chẳng phải tâm pháp; chẳng phải pháp hữu, pháp vô, cũng chẳng phải pháp nhơn, pháp quả. Nó chính là bốn nguyện của chư Phật, là căn bản của chúng Phật tử. Vì thế nên chúng Phật tử phải thọ trì, phải đọc tụng, phải học kỹ giới pháp này.

Chúng Phật tử hãy lắng nghe ! Nếu là người thọ giới Bồ Tát này, không luận là Quốc vương, Thái tử, các Quan chức hay Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, không luận là chư Thiên cõi sắc, cõi Dục; không luận là hàng thứ dân, huỳnh môn, dân nam, dân nữ hay hàng nô tỳ; cũng không luận là tám bộ quỷ thần, Thần Kim Cương, hay loài súc sanh, nhứt đến kẻ biến hóa, hễ ai hiểu được lời truyền giới của Pháp Sư thì đều thọ được giới, và đều gọi là thanh tịnh thứ nhất.

---o0o---

IV. MƯỜI GIỚI TRỌNG

Đức Phật bảo các Phật tử rằng :

Có mười điều giới trọng. Nếu người thọ giới Bồ Tát mà không tụng điều giới này, thì người này không phải Bồ Tát, không phải là Phật tử. Chính ta cũng tụng như vậy.

Tất cả Bồ Tát đã học, sẽ học và đang học !

Đã lược giảng xong tướng trạng của giới Bồ Tát cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì.

Đức Phật dạy :

01. GIỚI SÁT SANH

Nếu Phật tử, hoặc tự mình giết, bảo người giết, phương tiện giết, khen tặng sự giết, thấy giết mà tùy hỷ, nhấn đến dùng bùa chú để giết, duyên giết, cách thức giết, nghiệp giết.

Phàm tất cả loài hữu tình có mạng sống đều không ý giết. Là Phật tử lẽ ra phải luôn luôn có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, lập thể cứu giúp tất cả chúng sinh mà trái lại tự phóng tâm nổi lòng sát sinh, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

02. GIỚI TRỘM CƯỚP

Nếu Phật tử tự mình trộm cướp, bảo người trộm cướp, phương tiện trộm cướp, nhấn đến dùng bùa chú trộm cướp ; nhân trộm cướp, duyên trộm cướp, cách thức trộm cướp ...Tất cả tài vật có chủ, dầu là của quý thần hay của kẻ giặc cướp, nhấn đến một cây kim, một ngọn cỏ đều không được trộm cướp. Là Phật tử, lẽ ra phải luôn luôn có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, thường giúp cho mọi người được phước, được vui, mà trái lại trộm cướp tài vật của người, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

03. GIỚI DÂM

Nếu Phật tử, tự mình dâm dục, bảo người dâm dục, với tất cả phụ nữ, các loài cái, loài mái, cho đến Thiên nữ, quỷ nữ, thần nữ cùng phi đạo mà hành dâm : nhân dâm dục, duyên dâm dục, cách thức dâm dục, nghiệp dâm dục. Là Phật tử, đối với tất cả không được cố dâm dục. Lẽ ra phải có lòng hiếu thuận, cứu độ tất cả những chúng sinh, đem pháp thanh tịnh khuyên dạy người, mà trái lại không có tâm từ bi, làm cho mọi người sinh việc dâm dục, không lựa súc sinh, cho đến hành dâm với mẹ, con, chị, em trong lục thân, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

04. GIỚI VỌNG

Nếu Phật tử, tự mình nói vọng ngữ, bảo người vọng ngữ, phương tiện vọng ngữ : nhân vọng ngữ, duyên vọng ngữ, cách thức vọng ngữ, nghiệp vọng ngữ. Nhấn đến không thấy nói thấy, thấy nói không thấy, hoặc thân vọng ngữ, tâm vọng ngữ. Là Phật tử, lẽ ra Phật luôn luôn chính ngữ, chính kiến, và cũng làm

cho tất cả chúng sinh có chính ngữ, chính kiến, mà trái lại làm cho mọi người tà ngữ, tà kiến, tà nghiệp, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

05. GIỚI BÁN RƯỢU

Nếu Phật tử, tự mình bán rượu, bảo người bán rượu : nhân bán rượu, duyên bán rượu, cách thức bán rượu, nghiệp bán rượu, tất cả rượu không được bán - Rượu là nhân duyên sinh tội lỗi. Là Phật tử, lẽ ra phải làm cho tất cả chúng sinh có trí huệ sáng suốt, mà trái lại đem sự mê say điên đảo cho tất cả chúng sinh. Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

06. GIỚI RAO LỖI CỦA TỬ CHỨNG

Nếu Phật tử, tự miệng rao nói tội lỗi của Bồ Tát xuất gia, Bồ Tát tại gia, Tỳ Kheo, Tỳ kheo Ni, hoặc bảo người rao nói những tội lỗi ấy : nhân rao nói tội lỗi, duyên rao nói tội lỗi, cách thức rao nói tội lỗi, nghiệp rao nói tội lỗi. Là Phật tử, khi nghe những kẻ ác, ngoại đạo cùng người nhĩ thừa nói những điều phi pháp, trái luật trong Phật pháp, thời phải luôn luôn có lòng từ bi giáo hóa những kẻ ác ấy cho họ sinh tín tâm lành đối với đại thừa, mà trái lại Phật tử lại tự mình rao nói những tội lỗi trong Phật pháp. Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

07. GIỚI TỰ KHEN MÌNH CHÊ NGƯỜI

Nếu Phật tử, tự khen mình chê người, cũng bảo người khác khen ngợi mình chê người : nhân chê người, duyên chê người, cách thức chê người, nghiệp chê người . Là Phật tử, lẽ ra phải thay thế chịu những sự khinh chê khổ nhục cho tất cả chúng sanh, mình nhận lấy việc xấu, nhường cho người việc tốt. Nếu Phật tử tự phô trương tài đức của mình, mà đim che điều hay tốt của người, làm cho người bị khinh chê, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

08. GIỚI BÓN XẸN THÊM MẮNG ĐUỐI

Nếu Phật tử, tự mình bón xén, bảo người bón xén : nhân bón xén, duyên bón xén, cách thức bón xén, nghiệp bón xén. Phật tử khi thấy những người bần cùng đến cầu xin, phải cấp cho theo chỗ cần dùng của họ. Mà Phật tử lại đem lòng giận ghét, cho đến không cho một mảy, có người đến cầu học giáo pháp, cũng chẳng nói một kệ một câu, lại còn xua đuổi quở mắng, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

09. GIỚI GIẬN HÒN KHÔNG NGUÔI

Nếu Phật tử, tự mình giận, bảo người giận : nhân giận, duyên giận, cách thức giận, nghiệp giận. Người Phật tử lẽ ra phải làm cho tất cả chúng sinh được những căn lành không gây gỗ ; thường có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Mà trái

lại, đối với trong tất cả chúng sinh, cho đến trong loài phi chúng sinh, đem lời ác mạ nhục, còn thêm dùng tay, chân, dao, gậy để đánh đập mà vẫn chưa hả dạ cho đến nạn nhân kia lấy lời nhỏ nhẹ xin lỗi, cầu sám hối tạ tội, nhưng vẫn còn không hết giận, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

10. GIỚI HỦY BÁNG TAM BẢO

Nếu Phật tử, tự mình hủy báng Tam Bảo, xúi người hủy báng Tam Bảo : nhân hủy báng, duyên hủy báng, cách thức hủy báng, nghiệp hủy báng. Phật tử nghe một lời hủy báng Tam Bảo của ngoại đạo và kẻ ác, còn đau lòng như ba trăm cây nhọn đâm vào tim mình, huống là tự miệng mình hủy báng Không có đức tin và lòng hiếu thuận đối với Tam Bảo, lại còn giúp sức cho những kẻ ác, kẻ tà kiến hủy báng nữa, Phật tử này phạm “Bồ Tát Ba La Di tội”.

---o0o---

V. ĐỨC PHẬT KẾT RẪN

Này các Phật tử trên đây là mười giới trọng của Bồ Tát, các Phật tử cần nên học..

Trong mười giới trọng đó không nên trái phạm một giới nào cả, dầu một mảy nhỏ như vi trần, huống chi phạm đủ cả mười giới ư ! Nếu có người nào trái phạm, thời người ấy hiện đời không được phát Bồ đề tâm, rồi cũng mất ngôi Quốc Vương, ngôi Chuyển Luân Vương, ngôi Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni ; cũng mất những quả “Thập Phát Thủ, “Thập Trưởng Dưỡng”, Thập Kim Cương”, “Thập Địa”, tất cả diệu quả Phật tính thường trú đều mất, đọa trong ba ác đạo, trong hai kiếp, ba kiếp chẳng được nghe danh tự của cha mẹ và Tam Bảo. Vì thế nên không được phạm một giới nào cả. Tất cả Bồ Tát các Ngài đã học sẽ học và hiện nay học. Mười giới như thế cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì. Trong phẩm «Bát vạn oai nghi có giảng rộng”.

---o0o---

VI. 48 ĐIỀU GIỚI KHINH

Đức Phật bảo các vị Bồ Tát rằng :

Đã giảng mười giới trọng rồi, nay tôi sẽ nói về bốn mươi tám giới khinh :

01.GIỚI KHÔNG KÍNH THẦY BẠN

Nếu Phật tử, lúc sắp lãnh ngôi Quốc vương, ngôi Chuyển Luân vương, hay sắp lãnh chức quan, trước nên thọ Giới Bồ Tát. Như thế tất cả quỷ thần cứu hộ thân vua và thân các quan. Chư Phật đều hoan hỷ.

Đã đắc giới rồi, Phật tử nên có lòng hiếu thuận và cung kính. Nếu thấy có bậc Thượng Tọa, Hòa Thượng, A Xà Lê, những bậc Đại đức, đồng học, đồng kiến, đồng hạnh đến nhà, phải đứng dậy tiếp rước lạy chào, hỏi thăm. Mỗi sự đều đúng như pháp mà cúng dường, hoặc tự bán thân cho đến quốc thành con cái, cùng bảy báu trăm vật để cung cấp các bậc ấy. Nếu Phật tử lại sinh lòng kiêu mạn, sân hận, ngu si, không chịu tiếp rước lạy chào, cho đến không chịu y theo pháp mà cúng dường, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

02. GIỚI UỐNG RƯỢU

Nếu Phật tử cố uống rượu, mà rượu là thứ làm cho người uống hay sinh ra vô lượng tội lỗi. Nếu tự tay trao chén rượu cho người uống, sẽ mang ác báo : năm trăm đời không tay, huống là tự uống. Cũng chẳng được bảo người và tất cả chúng sinh uống rượu, huống là tự mình uống. Tất cả các thứ rượu Phật tử không được uống . Nếu mình cố uống cùng bảo người uống. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

03. GIỚI ĂN THỊT

Nếu Phật tử cố ăn thịt. Tất cả thịt của mọi loài chúng sinh đều không được ăn. Luận về người ăn thịt thời mất lòng đại từ bi, dứt giống Phật tính ; tất cả chúng sinh thấy đều tránh xa người này. Người ăn thịt mắc vô lượng tội lỗi . Vì thế nên tất cả Phật tử không được ăn tất cả thứ thịt của mọi loài chúng sinh. Nếu cố ăn thịt, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

04. GIỚI ĂN NGŨ TÂN

Nếu Phật tử, chẳng được ăn “ngũ tân” -loại hành, họ, tỏi, nén và hưng cừ. Loại ngũ người này gia vào trong tất cả thứ thực phẩm đều không được ăn. Nếu cố ăn, Phật tử này phạm “khinh cấu tội” .

05. GIỚI KHÔNG DẠY NGƯỜI SÁM TỘI

Nếu Phật tử khi thấy người phạm ngũ giới, bát giới, thập giới, phá giới, hay phạm thất nghịch, bát nạn tất cả tội phạm giới v.v...phải khuyên bảo người ấy sám hối. Nếu Phật tử chẳng khuyên bảo người phạm tội sám hối, lại cùng ở chung, đồng sống chung, đồng chung Bồ Tát, đồng thuyết giới, mà không cử tội người ấy, không nhắc người ấy sám hối, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

06. GIỚI KHÔNG CÚNG DƯỜNG THỈNH PHÁP

Nếu Phật tử, thấy có vị Pháp sư đại thừa, hay những bậc đồng học, đồng kiến, đồng hạnh đại thừa, từ trăm dặm, nghìn dặm đến nơi tăng phường, nhà cửa, thành ấp, thời liền đứng dậy rước vào, đưa đi, lễ bái, cúng dường. Mỗi ngày ba thời cúng dường, trăm thức uống ăn, giường ghế, thuốc men, tất cả đồ cần dùng giá đáng ba lượng vàng đều phải cấp hộ cho pháp sư. Mỗi ngày : sáng, trưa và chiều, thường thỉnh Pháp sư thuyết pháp và đánh lễ. Không hề có lòng sân hận buồn rầu. Luôn thỉnh pháp không mỗi nhàm, chỉ trọng pháp chứ không kể thân. Nếu Phật tử không như thế thì phạm “khinh cầu tội”.

07. GIỚI KHÔNG ĐI NGHE PHÁP

Nếu Phật tử, hàng tân học Bồ Tát, phạm nơi nào chốn nào có giảng kinh, luật, phải mang kinh, luật đến chỗ Pháp sư để nghe giảng và thưa hỏi. Hoặc nơi núi rừng, trong vườn cây, chùa, nhà v.v... tất cả chỗ thuyết pháp đều đến nghe học. Nếu Phật tử không đến nơi ấy để nghe pháp cùng thưa hỏi, thì phạm “khinh cầu tội”.

08. GIỚI CÓ TÂM TRÁI BỎ ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, có quan niệm trái bỏ kinh luật Đại thừa thường trụ, cho rằng không phải của Phật nói mà đi thọ trì kinh luật tà kiến và tất cả cấm giới của Thanh Văn nhị thừa cùng ngoại đạo ác kiến. Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

09. GIỚI KHÔNG KHÁN BỆNH

Nếu Phật tử, thấy tất cả người tật bệnh phải tận tâm cúng dường như cúng dường Phật. Trong tám phước điền, khán bệnh là “phước điền thứ nhất”. Nếu như cha mẹ, Sư tăng cùng đệ tử có bệnh, có tật, trăm thứ bệnh đau khổ, đều nên săn sóc cho được lành mạnh, Phật tử lại vì lòng hờn giận không chăm nuôi, nhẫn đến thấy trong Tăng phường, thành ấp, nơi núi rừng đồng nội đường sá có người tật bệnh mà không lo cứu tế, Phật tử này phạm “Khinh cầu tội”.

10. GIỚI CHỨA KHÍ CỤ SÁT SINH

Nếu Phật tử, không được cất chứa binh khí, như dao, gậy, cung, tên, búa, đao v.v... cùng những đồ sát sinh như chài lưới, rập, bẫy v.v... Là Phật tử, dầu cho đến cha mẹ bị người giết còn không báo thù, huống lại đi giết tất cả chúng sinh ! không được cất chứa những khí cụ sát sinh ! Nếu cố cất chứa, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

Mười giới như thế, cần nên học và kính trọng phụng trì. Trong sáu phẩm sau có giảng rộng.

11. GIỚI ĐI SỨ

Nếu Phật tử, chẳng được vì quyền lợi và ác tâm mà đi thông sứ mạng cho hai nước hiệp hội quân trận, đem binh đánh nhau làm cho vô lượng chúng sinh bị giết hại. Là Phật tử còn không được vào, cùng qua lại trong quân trận, hưởng lại cổ làm môi giới chiến tranh. Nếu cố làm, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

12. GIỚI BUÔN BÁN PHI PHÁP

Nếu Phật tử, cố bán người lành, tôi trai tở gái, lục súc, buôn bán quan tài, ván cây, đồ đựng thầy chết, còn không được tự mình buôn bán các thứ ấy, hưởng lại bảo người. Nếu cố tự buôn bán, hay bảo người buôn bán các thứ ấy, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

13. GIỚI HỦY BÁNG

Nếu Phật tử, vì ác tâm, noi người tốt, người lành, Pháp sư, Sư Tăng, hoặc Quốc vương và hàng quý nhân, vôn vô sự mà hủy báng là phạm bảy tội nghịch, mười giới trọng. Với cha mẹ, anh, em, lục thân phải có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, mà trở lại vu khống cho là phạm tội nghịch, đọa nơi ác đạo, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

14. GIỚI PHÓNG HỎA

Nếu Phật tử, vì tâm ác, phóng hỏa đốt núi, rừng, đồng nội. Từ tháng tư đến tháng chín phóng hỏa. Hoặc cháy lan đến nhà cửa, thành ấp, tăng phường, ruộng cây của người và cung điện tài vật của quý thần. Tất cả chỗ có sinh vật không được cố thiêu đốt. Nếu cố thiêu đốt, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

15. GIỚI DẠY GIÁO LÝ NGOÀI ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, từ Phật tử, lục thân, tất cả thiện tri thức, đến ngoại đạo ác nhân, đều phải khuyên bảo thọ trì kinh luật đại thừa. Nên giảng cho hiểu nghĩa lý khiến phát Bồ đề tâm, Thập Phát Thú tâm, Thập Trưởng Dưỡng tâm, Thập Kim Cương tâm. Trong ba mươi tâm ấy, giảng cho họ hiểu pháp dụng tuần thứ của mỗi món. Mà Phật tử lại ác tâm, sân tâm đem kinh luật của Thanh Văn nhị thừa cùng các bộ luận của ngoại đạo tà kiến để dạy ngang cho người. Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

16. GIỚI VÌ LỢI MÀ GIẢNG PHÁP LỘN LẠO

Nếu Phật tử, phải tận tâm học kinh luật oai nghi đại thừa, thông hiểu nghĩa lý, khi thấy có hàng tân học Bồ Tát từ xa trăm dặm nghìn dặm đến cầu học kinh luật đại thừa, nên đứng như pháp giảng giải tất cả khô hạnh, hoặc đốt thân, hoặc đốt cánh tay, đốt ngón tay. Nếu không đốt thân hay cánh tay, ngón tay cúng dường chư Phật thời không phải là hàng Bồ Tát xuất gia. Nhẫn đến xả thịt nơi

thân cùng tay chân mà bố thí cho tất cả những cạp, sói, sư tử đói, cùng tất cả loài quý đói. Rồi sau mới tuân tự theo căn cơ của mỗi người giảng chánh pháp cho hàng tân học ấy được mở thông tâm ý. Nếu Phật tử vì quyền lợi, đáng dạy mà không dạy, lại giảng kinh luật một cách điên đảo, văn tự lộn xộn không có thứ lớp trước sau, thuyết pháp có tính cách hủy báng Tam Bảo. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

17. GIỚI CẬY THẾ LỰC QUYÊN TỎI

Nếu Phật tử, tự mình vì việc ăn uống tiền của, lợi dưỡng, danh dự mà thân cận quốc vương, hoàng tử cùng các quan, nương quyền cậy thế bức người để lấy tiền của, lại bảo người khác cũng cầu lợi như vậy. Tất cả sự cầu lợi ấy gọi là ác cầu, đa cầu, đều không có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

18. GIỚI KHÔNG THÔNG HIỂU MÀ LÀM THẦY TRUYỀN GIỚI

Nếu Phật tử phải học mười hai phần kinh, thường tụng giới. Mỗi ngày sáu thời, nghiêm trì Bồ Tát giới, hiểu rõ nghĩa lý tính Phật tính của giới. Nếu Phật tử không hiểu một kệ một câu cùng nhân duyên của giới luật, mà dối rằng thông hiểu, đó chính là dối gạt mình và cũng là dối gạt người khác. Không hiểu một pháp, không biết một luật mà lại đi làm thầy truyền giới cho người. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

19. GIỚI LƯỠNG THIỆT (lưỡi đôi chiều)

Nếu Phật tử, vì ác tâm, thấy thầy Tỳ kheo trì giới tay bung lư hương, tu hạnh Bồ Tát, tự đi đâm thọc hai đầu, cho sinh sự bất hòa khinh khi người hiền, tạo nhiều tội ác. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

20. GIỚI KHÔNG PHÓNG SINH

Nếu Phật tử, vì tâm từ bi mà làm việc phóng sinh. Tất cả nam tử là cha ta, tất cả nữ năng là mẹ ta. Từ nhiều đời ta đều thác sinh nơi đó. Vì lẽ ấy nên chúng sinh trong lục đạo đều là cha mẹ ta. Nếu giết chúng để ăn thịt, thời chính giết cha mẹ ta, mà cũng là giết thân cũ của ta. Tất cả chất tứ đại đều là bản thân bản thể của ta, cho nên phải thường làm việc phóng sinh và khuyên bảo người làm. Nếu lúc thấy người đời sát sinh, nên tìm cách cứu hộ cho chúng được thoát khỏi nạn khổ ! Thường đem giới Bồ Tát giảng dạy để cứu độ chúng sinh.

Nếu ngày cha mẹ hay anh em chết, nên thỉnh Pháp sư giảng kinh luật Bồ Tát giới. Người chết nhờ phước đức ấy, hoặc được vãng sinh Tịnh độ ra mắt

chư Phật, hay thác sinh trong cõi trời cõi người. Nếu không làm các điều trên đây, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

Mười giới như thế cần nên học tập kính trọng phụng trì. Như trong phẩm “Diệt tội” giảng rõ mỗi giới.

21. GIỚI ĐEM SÂN BÁO SÂN, ĐEM ĐÁNH TRẢ ĐÁNH

Nếu Phật tử, không được đem giận trả giận, đem đánh trả đánh. Nếu cha mẹ anh em hay lục thân bị người giết cũng chẳng báo thù, hoặc quốc chủ bị người thí chết cũng chẳng được báo thù. Giết sinh mạng để báo thù sinh mạng, đó là việc không thuận với hiếu đạo. Hãy còn không được chứa nuôi tở, rồi đánh đập mắng nhiếc chúng, mỗi ngày tam nghiệp tạo vô lượng tội, nhất là khẩu nghiệp. Huống lại cố đi làm tội thất nghịch. Nếu xuất gia Bồ Tát không có lòng từ bi cố báo thù, nhẫn đến cố báo thù cho trong hàng lục thân. Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

22. GIỚI KIÊU MẠN KHÔNG THỈNH PHÁP

Nếu Phật tử, mới xuất gia chưa hiểu kinh luật, mà tự ý mình là trí thức thông minh, hoặc ý mình là cao quý, lớn tuổi, hoặc ý mình là dòng sang, con nhà quyền quý, hoặc ý mình học rộng, phước to, giàu lớn v.v... rồi sinh lòng kiêu mạn mà không chịu học hỏi kinh luật với các vị Pháp sư học đạo trước mình. Vị Pháp sư ấy hoặc dòng hèn, con nhà hạ tiện, tuổi trẻ nghèo nàn, hèn hạ, hay có tật nguyên, nhưng lại thiết có đức hạnh cùng thông hiểu nhiều kinh luật. Hàng tân học Bồ Tát không được nhìn vào dòng giống vị Pháp sư mà không chịu đến học đạo lý đại thừa với vị ấy. Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

23. GIỚI KHINH MẠN KHÔNG TẬN TÂM DẠY

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt, lúc có tâm tốt muốn thọ giới Bồ Tát, thời đối trước tượng Phật, cùng tượng Bồ Tát mà tự nguyện thọ giới. Nên ở trước tượng Phật và tượng Bồ Tát sám hối trong bảy ngày, hễ được thấy hảo tướng là đắc giới. Như chưa thấy hảo tướng thời phải sám hối mười bốn ngày, hăm một ngày, hay đến cả năm, cầu thấy được hảo tướng. Khi được thấy hảo tướng rồi, thời được đối trước tượng Phật Bồ Tát mà thọ giới. Như chưa thấy hảo tướng thì dầu có đối trước tượng Phật thọ giới vẫn không gọi là đắc giới. Nếu đối trước vị Pháp sư đã thọ giới Bồ Tát mà thọ giới, thời không cần thấy hảo tướng. Tại sao vậy? Vì vị Pháp sư ấy là chư sư truyền giới cho nhau, nên không cần hảo tướng. Hễ đối trước vị Pháp sư ấy mà thọ giới liền đắc giới, do vì hết lòng kính trọng nên đắc giới. Nếu ở trong vòng nghìn dặm, mà tìm không được vị Pháp sư truyền giới thời, Phật tử được phép đối trước tượng Phật và Bồ Tát mà tự nguyện thọ giới Bồ Tát, nhưng cần phải thấy hảo tướng.

Nếu các vị Pháp sư ý mình thông kinh luật cùng giới pháp đại thừa, kết giao với các nhà quyền quý, khi có hàng tân học Bồ Tát đến cầu học nghĩa kinh, luật, lại giận ghét, hay khinh ngạo, không chịu tận tâm chỉ bảo, vị này phạm “khinh cầu tội”.

24. GIỚI KHÔNG TẬP HỌC ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, có kinh luật đại thừa pháp, chính kiến, chính tính, chấp pháp thân của Phật, mà không chịu siêng học siêng tu, lại bỏ bầy của báu, trở học những sách luận tà kiến của nhị thừa, ngoại đạo, thế tục, đó là làm mất giống Phật, là nhân duyên chướng đạo, chẳng phải thật hành đạo Bồ Tát. Nếu cố làm như vậy, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

25. GIỚI TRI CHÚNG VỤNG VỀ

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt làm Pháp sư, Giảng sư, Luật sư, Thiền sư, Thủ tọa, Tri sự, Tri khách, phải có lòng từ bi khéo hòa giải trong chúng, khéo giữ như của riêng mình, mà trở lại khuấy chúng gây gỗ, kình chống, lung lòng xài của Tam Bảo, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

26. GIỚI RIÊNG THỌ LỢI DƯỠNG

Nếu Phật tử ở trước trong Tăng phòng, lúc sau thấy có khách Bồ Tát Tỳ Kheo đến, hoặc nơi thành ấp nhà cửa của Tăng hay của vua, nhân đến chỗ kiết hạ an cư cùng trong đại hội ... chư Tăng ở trước phải rước đến đưa đi, cung cấp cho những đồ uống ăn, đồ nằm, thuốc men, nhà, phòng, giường, ghế v.v... Nếu tự mình không có, thì phải bán thân, bán con cái, lóc thịt thân mình mà bán, để sắm đồ cung cấp cho những khách Tăng ấy. Nếu có thí chủ thỉnh chúng Tăng thọ trai, khách Tăng có dự phần, vị Tri sự phải theo thứ tự phái khách Tăng đi thọ trai. Nếu chư Tăng ở trước riêng đi thọ trai mà không phái khách Tăng đi, thời vị Tri sự mắc vô lượng tội, không đáng là hàng Sa Môn, không phải dòng Thích Tử, nào khác gì loài súc sinh. Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

27. GIỚI THỌ BIỆT THỈNH.

Nếu Phật tử; tất cả chẳng được nhận của cúng dường dành riêng về mình. Của cúng dường này thuộc về thập phương Tăng, nếu nhận riêng thời là lấy của thập phương Tăng đem về phần mình. Và của vật trong tám phước điền : Chư Phật, Thánh nhân, các Sư Tăng, cha, mẹ, và người bệnh, tự mình riêng nhận dùng. Phật tử này phạm “ khinh cầu tội”.

28. GIỚI BỆNH THỈNH TĂNG.

Nếu Phật tử, có những hàng Bồ Tát xuất gia, Bồ Tát tại gia và tất cả đàn việt lúc muốn thỉnh Tăng để cúng dường cầu nguyện, nên vào Tăng phường thừa với vị Tri sự. Vị Tri sự bảo rằng : theo thứ tự mà thỉnh thời được thập phương Hiền Thánh Tăng. Mà người đời thỉnh riêng năm trăm vị A La Hán Bồ Tát Tăng vẫn không bằng theo thứ tự thỉnh một phàm phu Tăng. Trong giáo pháp của bảy đức Phật đều không có pháp thỉnh Tăng riêng. Nếu thỉnh Tăng riêng đó là pháp của ngoại đạo, là không thuận với giáo pháp. Nếu Phật tử có thỉnh riêng thời phạm “khinh cấu tội”.

29. GIỚI TÀ MẠNG NUÔI SỐNG.

Nếu Phật tử dùng ác tâm vì lợi dưỡng buôn bán nam sắc, nữ sắc, tự tay làm đồ ăn, tự xay, tự giã, xem tướng, bùa mông, đoán sẽ sinh trai hay gái, bùa chú, pháp thuật, nghề nghiệp, phương pháp nuôi ó và chó săn, hòa hiệp trăm thứ thuốc độc, nghìn thứ thuốc độc, độc rắn, độc sinh kim, sinh ngân, độc sâu cỏ, đều không có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Nếu cố làm các điều như thế, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

30. GIỚI QUẢN LÝ CHO BẠCH Y.

Nếu Phật tử vì ác tâm, tự mình hủy báng Tam Bảo, giả tuồng kính mến, miệng thì nói không, mà hành vi lại ở trong có, làm quản lý cho hàng bạch y làm mai làm mối cho nam nữ giao hội dâm sắc, gây thành các nghiệp kiết phược ; những ngày lục trai trong mỗi tháng, ba tháng trường trai trong mỗi năm, làm việc sát sinh, trộm cướp, phá trai, phạm giới. Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

Mười giới như thế, cần nên học hết lòng kính trọng phụng trì. Trong phạm “ché giới” có giảng rõ.

31. GIỚI KHÔNG MUA CHUỘC

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt ở trong đời ác , thấy hàng ngoại đạo, bọn giặc cướp cùng tất cả người ác đem bán hình tượng Phật, Bồ Tát, cha mẹ, đem bán kinh luật, đem bán Tỳ Kheo, Tỳ kheo Ni, cùng người hành đạo Bồ Tát, kẻ phát tâm Bồ đề, để làm tay sai cho các quan hay làm tôi tớ cho mọi người. Phật tử thấy những sự như thế, nên có lòng từ bi tìm cách cứu vớt. Nếu không đủ sức, Phật tử phải đi quyên tiền các nơi để chuộc hình tượng Phật, Bồ Tát và tất cả kinh luật, chuộc Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, người tu hạnh Bồ Tát, kẻ phát tâm Bồ đề. Nếu không chuộc, Phật tử này phạm “Khinh cấu tội”.

32. GIỚI TÔN HẠI CHÚNG SANH.

Nếu Phật tử không được buôn bán dao, gậy, cung, tên những khí giới sát sinh. Không được chứa cân non giả thiếu. Không được nương thế lực quan quyền mà lấy tài vật của người. Không được ác tâm trói buộc người, và phá hoại việc thành công của người. Không được nuôi mèo, chồn, heo, chó. Nếu cố tâm làm các điều trên, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

33. GIỚI TÀ NGHIỆP GIÁC QUÁN 8)

Nếu Phật tử không vì ác tâm đi xem tất cả nam nữ v.v... đánh nhau, hay binh trận binh tướng hoặc cướp v.v... đấu chiến nhau. Cũng chẳng được đi xem hát, nghe nhạc, chơi cờ, đánh bạc, đá cầu, đá bóng v.v... Cho đến bói xú. Chẳng được làm tay sai cho kẻ trộm cướp. Nếu cố làm các điều trên, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

34. GIỚI TẠM BỎ BỎ ĐỀ TÂM.

Nếu Phật tử, ngày đêm sáu thời đọc tụng giới Bồ Tát này. Nên giữ gìn giới luật trong tất cả khi đi đứng nằm ngồi, vững chắc như kim cương, như đeo trái nổi để qua biển lớn, như các Tỳ Kheo bị cột bằng dây đỏ. Thường có tín tâm lành đối với Đại thừa. Tự biết rằng mình là Phật chưa thành, còn chư Phật là Phật đã thành, rồi phát Bồ đề tâm và giữ vững không thối chuyển . Nếu có một tâm niệm xu hướng theo Nhị thừa hay ngoại đạo, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

35. GIỚI KHÔNG PHÁT NGUYỆN

Nếu Phật tử, nên phát những điều nguyện lớn : nguyện ở hiếu thuận với cha mẹ, Sư Tăng - Nguyện đặng gặp được thầy tốt - bạn thiện tri thức - thường dạy bảo tôi các kinh luật Đại thừa - dạy cho tôi về “Thập Phát Thù” - “Thập Trưởng Dưỡng” - “Thập kim Cương” - “Thập Địa” Cho tôi hiểu rõ để tu hành đúng với chánh pháp - nguyện giữ vững giới của Phật : thà chết chớ không chịu phai lòng. Nếu các Phật tử không phát những điều nguyện trên đây thì phạm “khinh cấu tội”.

38. GIỚI TRÁI THỨ TỰ TÔN TY.

Nếu Phật tử, phải theo thứ tự đúng pháp mà ngồi : người thọ giới trước thời ngồi ngồi trước, người thọ giới sau thời ngồi sau. Không luận già, trẻ, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni. Người sang như Quốc Vương, Hoàng tử, nhân đến kẻ hèn như huỳnh môn, tôi tớ v.v... tất cả đều theo thứ tự mà ngồi : người thọ giới trước thời ngồi trước, người thọ giới sau thời ngồi sau.

Không được như hàng ngoại đạo, si mê, hoặc già, hoặc trẻ, ngồi trước sau lộn xộn không có thứ tự, không khác cách ngồi của bọn binh nô. Trong Phật

pháp của ta, hễ người thọ giới trước thời ngồi trước, còn người thọ giới sau thời ngồi sau.

Nếu Phật tử không theo thứ tự đúng pháp mà ngồi, thời phạm “khinh cầu tội”.

36, 37, 38. dành cho chư tăng

39. GIỚI KHÔNG TU PHƯỚC HUỆ.

Nếu Phật tử thường phải khuyến hóa tất cả mọi người kiến tạo tăng phòng nơi núi rừng vườn ruộng, xây dựng Phật tháp, chỗ an cư, tọa thiền trong mùa Đông mùa Hạ, tất cả những cơ sở hành đạo đều nên kiến tạo.

Người Phật tử phải giảng thuyết kinh luật đại thừa cho tất cả chúng sanh. Lúc tật bệnh, nước có nạn có giặc, ngày cha, mẹ, anh, em, Hòa Thượng, A Xà Lê khuất tịch, và mỗi tuần thất, nhĩn đến bảy tuần thất, cũng nên giảng thuyết kinh luật đại thừa. Tất cả những trai hội cầu nguyện, những lúc đi làm ăn, những khi có tai nạn lụt, bão, hỏa hoạn, ghe thuyền trôi giạt nơi sông to biển lớn, gặp quỷ La sát v.v... đều cùng đọc tụng kinh luật đại thừa. Nhĩn đến tất cả tội báo, tam ác, bát nạn, thất nghịch gông cùm xiềng xích trói buộc tay chân, hoặc người nhiều dâm, nhiều sân, nhiều ngu si, nhiều tật bệnh, đều nên giảng kinh luật đại thừa này.

Nếu hàng tân học Phật tử không thật hành như trên đây, thời phạm “khinh cầu tội”

Chín giới như thế cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì. Trong phẩm “Phạm đàn” có giải rộng.

40,41,42,43 dành cho chư tăng

44. GIỚI KHÔNG CÚNG DƯỜNG KINH LUẬT

Nếu Phật tử, phải thường nhất tâm thọ trì đọc tụng kinh luật đại thừa, dùng giấy, vải, hàng, lụa, thẻ tre, vỏ cây, cho đến lột da làm giấy, chích máu làm mực, lấy tủy làm nước, chẻ xương làm viết, để biên chép kinh luật, dùng vàng bạc cùng hương hoa vô giá và tất cả châu báu làm hộp, rương, đựng những quyển kinh luật.

Nếu không y theo pháp mà cúng dường kinh luật, Phật tử này phạm “khinh cầu tội”.

45. GIỚI KHÔNG GIAO HÒA CHÚNG SINH.

Nếu Phật tử, nên có lòng đại bi, khi nào trong tất cả nhà cửa thành ấp, thấy những loài chúng sinh, phải xướng lên rằng : “Các người đều nên thọ tam quy và thập giới”. Nếu gặp trâu, bò, chó, ngựa, heo, dê v.v... nên tâm nghĩ miệng nói : “Các người là súc sanh phát Bồ đề tâm”. Khi Phật tử đi đến núi, rừng, sông, đồng nội cùng tất cả chỗ, đều làm cho tất cả chúng sanh phát Bồ đề tâm.

Nếu Phật tử không phát tâm giáo hóa chúng sinh, thời phạm “khinh cầu tội”.

46. GIỚI THUYẾT PHÁP KHÔNG ĐÚNG PHÁP

Nếu Phật tử, thường nên có lòng đại bi phát tâm giáo hóa . Lúc vào nhà đàn hội sang giàu, cùng trong tất cả chúng hội, không được đứng thuyết pháp cho hàng bạch y. Phải ngồi trên tòa cao trước chúng bạch y.

Vị Tỳ kheo Pháp sư không được đứng dưới đất thuyết pháp cho tứ chúng. Khi thuyết pháp , vị Pháp sư ngồi tòa cao, dùng hương hoa cúng dường, còn tứ chúng, hàng thính giả, thời ngồi dưới. Đối với Pháp sư phải như là hiếu thuận cha mẹ, kính thuận Sư trưởng như Bà La Môn thờ lửa. Nếu Phật tử thuyết pháp mà không đúng như pháp thời phạm “khinh cầu tội”.

47. GIỚI CHẾ HẠN PHI PHÁP

Nếu Phật tử, đều đã có lòng tin thọ giới của Phật, hoặc Quốc vương, Hoàng tử, các quan, bốn bộ đệ tử tự ý thế lực cao quý, phá diệt giới luật Phật pháp, lập ra điều luật chế, hạn chế bốn bộ đệ tử của Phật, không cho xuất gia hành đạo, cũng không cho tạo lập hình tượng Phật và Bồ Tát, cùng Tháp và Kinh luật. Lại đặt ra chức quan đồng lý hạn chế tứ chúng, và lập bộ sổ ghi số Tăng. Tỳ Kheo Bồ Tát đứng dưới đất còn bạch y ngồi tòa cao, làm nhiều việc phi pháp như binh nô thờ chủ. Hàng Bồ Tát này chính nên được mọi người cúng dường, mà trở lại bắt làm tay sai của các quan chức, thế là phi pháp phi luật.

Nếu Quốc vương và các quan có lòng tốt thọ giới của Phật, chớ làm những tội phá Tam Bảo ấy. Nếu cố làm, thời phạm “Khinh cầu tội”.

48. GIỚI PHÁ DIỆT PHẬT PHÁP

Nếu Phật tử do lòng tốt mà xuất gia, lại vì danh tiếng cùng tài lợi, giảng thuyết giới của Phật cho Quốc vương và các quan, làm những sự công trời các Tỳ kheo, Tỳ Kheo Ni, người thọ giới Bồ Tát như cách của ngục tù và binh nô ? Như trùng trong thân sư tử tự ăn thịt sư tử, chớ chẳng phải trùng ở ngoài đến ăn. Cũng thế các Phật tử tự hủy phá Phật pháp, không phải ngoại đạo hay Thiên ma phá được.

Người đã thọ giới của Phật, nên hộ trì giới luật của Phật như ấp yêu con một, như kính thờ cha mẹ, không được hủy phá.

Người Phật tử khi nghe ngoại đạo, người ác dùng lời xấu hủy báng giới pháp của Phật, thời đau đớn không khác nào cả ba trăm cây dáo nhọn đâm vào tim mình, hay cả nghìn lưỡi dao, cả vạn cây gậy đánh bổ vào thân mình. Thà tự cam vào ở địa ngục đến trăm kiếp, chớ không muốn nghe lời hủy báng giới pháp Phật do bọn người ác. Huống là không lòng hiếu thuận, tự mình hủy báng phá giới pháp của Phật, hay làm nhơn duyên bảo người khác hủy phá. Nếu có phá giới pháp, Phật tử này phạm “khinh cấu tội”.

Chín giới như vậy, cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì.

---o0o---

VII. TỔNG KẾT

Đức Phật dạy : Các Phật tử ! Đó là bốn mươi tám điều giới khinh, các người phải thọ trì. Chư Bồ Tát thọ đời quá khứ đã tụng, chư Bồ Tát thọ đời vị lai sẽ tụng, chư Bồ Tát hiện tại đương tụng.

Các Phật tử lắng nghe ! Mười giới trọng, bốn mươi tám giới khinh đây, chư Phật trong ba thuở đã tụng, sẽ tụng và hiện đương tụng. Nay ta cũng tụng như vậy.

---o0o---

VIII. LƯU THÔNG

Đức Phật phán tiếp : Tất cả đại chúng, Quốc vương, Vương tử, các quan, Tỳ Kheo, Tỳ kheo Ni, tín nam, tín nữ thầy, những người thọ trì giới Bồ Tát, nên phải thọ trì đọc tụng giảng thuyết biên chép quyển giới pháp Phật tinh thường trụ để lưu thông mãi mãi. Tất cả chúng sanh xoay vần truyền dạy lẫn nhau không dứt. Do đây, được gặp chư Phật, được chư Phật trao tay. Đòi đời khỏi hẳn ba ác đạo và tám chỗ nạn. Thường được thác sinh trong loài người, hay cõi trời.

Nay ta ở dưới cội Bồ đề này, lược giảng giới pháp của chư Phật. Tất cả đại chúng phải nhất tâm học Ba la Đề Mộc Xoa, hoan hỉ phụng hành.

Như phần “khuyến học” trong phẩm “ Vô tướng thiên vương” mỗi mỗi đều giảng rõ.

Lúc đó chư vị Học sĩ trong cõi tam thiên ngời lóng nghe đức Phật tụng giới, hết lòng kính trọng, hoan hỉ thọ trì..

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng xong về mười vô tận giới pháp trong phẩm “Tâm địa pháp môn” của đức Phật Lô Xá Na đã giảng nơi thế giới Liên Hoa Đài Tạng lúc trước. Nghìn trăm ức đức Thích Ca cũng đồng giảng như vậy.

Từ cung Đại Tự Tại Thiên Vương đến dưới cây Bồ đề này, thuyết pháp cả mười chỗ, vì tất cả Bồ Tát và vô số đại chúng thọ trì đọc tụng giải thuyết pháp nghĩa cũng như vậy.

Nghìn trăm ức thế giới, Liên Hoa Đài Tạng thế giới, vi trần thế giới, chư Phật cũng giảng thuyết như vậy.

Tất cả Phật tâm tạng, địa tạng, giới tạng, vô lượng hạnh nguyện tạng, nhân quả Phật tính thường trụ tạng. Tất cả chư Phật giảng thuyết vô lượng pháp tạng như thế đã xong.

Hết thấy chúng sanh trong nghìn trăm ức thế giới đều thọ trì, hoan hỉ phụng hành.

Còn về phần giảng rộng những hành tướng của tâm địa thời như trong phẩm “Phật Hoa Quang Vương Thất Hạnh” có nói.

---o0o---

IX. KỆ KHEN NGỢI GIỚI PHÁP

Người trí nhiều Định Huệ

thọ trì được pháp này

lúc còn chưa thành Phật

được hưởng năm điều lợi :

Một là Thập Phương Phật.

Thương tưởng hộ trì luôn.

Hai là lúc lâm chung,

Chánh niệm lòng an vui.

Ba là sanh chỗ nào,
cùng Bồ Tát làm bạn.
Bốn là những công đức,
giới độ đều thành tựu.
Năm, đời này, đời sau,
Đủ giới và phước huệ
đây là các Phật tử
người trí khéo nghĩ lường
kẻ trước tướng chấp ngã
không thể được pháp này
người trầm không trệ tịch
cũng không gieo giống được
muốn nảy mầm bồ đề
trí huệ soi thế gian
Phải nên quan sát kỹ
Thật tướng của các pháp :
Không sinh cũng không diệt,
không thường lại không đoạn
chẳng đồng cũng chẳng khác
chẳng đến cũng chẳng đi.
Trong thế nhất tâm ấy
siêng tu tập trang nghiêm,
công hạnh của Bồ Tát

*Phải tuần tự học tập.
Nơi học, nơi “Vô học”
chớ móng tưởng phân biệt,
Đấy là “đệ nhất đạo”.
Cũng gọi pháp đại thừa.
Hết thấy lỗi hí luận
Đều từ đây dứt sạch
Vô thượng trí của Phật
đều do đây mà thành.
Vì thế nên Phật tử
Phải phát tâm đồng mãnh
Nghiêm trì giới của Phật
Tròn sạch như minh châu.
Chư bồ tát quá khứ
Đã từng học giới này
Hàng vị lai sẽ học,
Người hiện tại đương học.
Đây là đường Phật đi,
Là chỗ Phật khen ngợi.
Ta đã giảng giới xong
Phước đức nhiều vô lượng,
Hồi hướng cho chúng sanh
Đồng đến “Nhất thế trí”,*

*Nguyện ai nghe pháp này
Đều được thành Phật đạo.*

---o0o---

X. PHẢN HỒI HƯỚNG

Trên đài Liên Hoa Tạng
Đức Phật Xá Na Tôn
Lược giải Tâm Địa pháp môn
Truyền lại chư Thế Tôn
Khinh, trọng phân rành rõ
Tất cả được nhờ ơn.

Nam mô Phạm Võng Giáo Chủ Lô Xá Na Phật Biến Pháp Giới Tam Bảo
(3 lần)

KIẾT KINH KỆ

Trời, A Tu La, Dạ Xoa thầy
Ai đến nghe pháp phải hết lòng
Ủng hộ Phật Pháp cho thường còn
Mọi người siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu thính giả đến chỗ này
Hoặc ở cõi đất hoặc trên không
Nương theo chánh pháp ngày đêm tu
Xót thương người đời luôn cứu hộ.
Cầu cho thế giới thường an ổn
Pháp trí vô biên lợi quần sanh
Tất cả tội nghiệp đều tiêu trừ

Dứt hẳn quả khổ vào viên-tịch.

Thường dùng giới hương thoa vóc sáng

Luôn dùng định phục mặc che thân

Hoa màu trí giác khắp trang nghiêm

Khắp xứ khắp nơi thường an lạc

Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)

---o0o---

Hết